

Số: 105/QĐ-MNLTN

Hải Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai Báo cáo thường niên năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON LÊ THANH NGHỊ

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 52/2020 ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Báo cáo thường niên của trường mầm non Lê Thanh Nghị năm học 2024-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao cho bộ phận kế toán – văn thư có trách nhiệm công khai Quyết định này trên Website của trường mầm non Lê Thanh Nghị theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG


Hoàng Thị Thanh Loan

Hải Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: TRƯỜNG MẦM NON LÊ THANH NGHỊ

2. Địa chỉ: Số 73 Bùi Thị Xuân, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương.

Điện thoại: 0220 384 223

Email: hd-mnlethanhnghi@haiduong.edu.vn

Website: <http://hd-mnlethanhnghi.haiduong.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Công lập thuộc UBND thành phố Hải Dương quản lý.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1 Sứ mạng

Chúng tôi hướng đến xây dựng một môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương - hạnh phúc; mỗi trẻ em đến trường đều được chăm sóc tận tình, được tôn trọng, được thể hiện bản thân, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện góp phần hình thành nhân cách giúp trẻ trở thành một công dân toàn cầu xuất sắc.

Chúng tôi tạo dựng một đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên giàu lòng nhân ái, thượng tôn pháp luật, vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ có tinh thần trách nhiệm và sự tận tâm đến từng đứa trẻ. Là sự kết tinh của đạo đức - trí tuệ - bản lĩnh với 5 giá trị cốt lõi “Trách nhiệm - Kỷ cương - Tôn trọng - Yêu thương - Chia sẻ”.

Chúng tôi xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội cùng chung tay vun đắp cho thế hệ trẻ mầm non được phát triển tối đa khả năng của trẻ với phương châm “Trao yêu thương – nhận hạnh phúc”.

4.2 Tầm nhìn:

Trường MN Lê Thanh Nghị trở thành điểm đến tin cậy, là nơi gửi trọn niềm tin về sự chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ của phụ huynh với sự cam kết của nhà trường luôn nỗ lực xây dựng môi trường giáo dục dành cho trẻ và là của trẻ. Chúng tôi khẳng định rằng: “Tất cả trẻ em của trường mầm non Lê Thanh Nghị đều là con chúng tôi - mỗi trẻ đến trường đều là những em bé hạnh phúc nhất được đón nhận tình yêu thương của cô giáo”.

4.3 Mục tiêu:

Bồi đắp cho trẻ tình yêu thương, sự chia sẻ, hợp tác, hình thành và nuôi dưỡng tư duy tích cực với mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.

5. Quá trình hình thành và phát triển



Trường mầm non Lê Thanh Nghị được thành lập ngày 20 tháng 5 năm 1997 theo Quyết định của UBND thành phố Hải Dương, thành lập trường mầm non Lê Thanh Nghị - phường Lê Thanh Nghị với 04 phòng học, 135 học sinh.

Ngày 19 tháng 02 năm 2004 theo Quyết định số 193/QĐ-UBND thành lập trường mầm non bán công Lê Thanh nghị.

Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 trường mầm non bán công Lê Thanh Nghị chuyển đổi sang trường mầm non công lập Lê Thanh Nghị.

Trong suốt quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành trường mầm non Lê Thanh Nghị đã mở rộng diện tích và quy mô lớp học từ 04 nhóm lớp đến 06 nhóm lớp, đội ngũ CBGVNV tăng về số lượng và chất lượng. Năm 2017 nhà trường được công nhận trường học đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo Quyết định số 999/QĐ-SGD&ĐT ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Sau 28 năm phát triển và xây dựng, nhiều năm liền liên tiếp nhà trường đạt danh hiệu tập thể LĐTT. Nhiều cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCCS, LĐTT và được nhận bằng khen, giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố, của tỉnh. Năm 2014 nhà trường được đón bằng công nhận cơ quan văn hóa của UBND thành phố Hải Dương.

6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Hoàng Thị Thanh Loan

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non Lê Thanh Nghị.

Điện thoại: 0989 425 882

Email: hoangthanhloan83@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

Quyết định thành lập số 193/QĐ-UB 19/02/2004 Quyết định của UBND thành phố Hải Dương về việc thành lập trường mầm non bán công Lê Thanh nghị.

Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2013 của UBND thành phố Hải Dương về việc chuyển đổi trường mầm non Lê Thanh Nghị sang công lập.

Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2017 của UBND thành phố Hải Dương về việc công nhận hạng trường.

Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 06 tháng 1 năm 2025 về việc bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường mầm non Lê Thanh nghị, nhiệm kỳ 2023 -2028.

*** Danh sách thành viên Hội đồng trường.**

STT	Họ và tên	Chức vụ Nhà trường	Chức vụ Hội đồng
1	Hoàng Thị Thanh Loan	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Cao Thị Trang	Tổ trưởng chuyên môn	Thư ký
3	Đặng Thị Thùy Ngân	Phó chủ tịch UBND phường	Thành viên
4	Nguyễn Thị Tuyến	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
5	Nguyễn Thị Dung	Trưởng ban thanh tra nhân dân	Thành viên
6	Vũ Quỳnh Chi	Kế toán - VT	Thành viên
	Vũ Thị Thu Huyền	Trưởng ban Đại diện CMHS	Thành viên

***Danh sách bộ máy nhà trường:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Thị Thanh Loan	Hiệu trưởng
2	Nguyễn Thị Hòa	Phó Hiệu trưởng
3	Nguyễn Thị Tuyền	Chủ tịch Công đoàn
4	Nguyễn Thị Dung	Trưởng ban thanh tra nhân dân
5	Dương Thị Mai Hạnh	Bí thư Đoàn thanh niên
6	Cao Thị Trang	Tổ trưởng chuyên môn
7	Trần Thị Quế	Tổ phó tổ chuyên môn

Quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương về việc điều động và bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Đ/c Hoàng Thị Thanh Loan)

Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025 của chủ tịch UBND thành phố Hải Dương về việc điều động và bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Đ/c Nguyễn Thị Hòa)

Quyết định số 111/QĐ-MNLTN ngày 31/7/2024 của trường mầm non Lê Thanh Nghị về việc thành lập các tổ chuyên môn năm học 2024-2025.

8. Các văn bản khác

- Chiến lược phát triển;
- Quy chế dân chủ;
- Nghị quyết của hội đồng trường;
- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính;
- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;
- Quy chế nội bộ khác.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

Tổng số CBGVNV toàn trường: 18 người gồm:

- CBQL: 02 người (01 hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng), trình độ chuyên môn: 01 ThS, 01 ĐH.

- Giáo viên: 12 người, TĐCM: 10 ĐH, 02 CĐ.

- Nhân viên: 04 người. Gồm 01 kế toán, trình độ đại học; 01 bảo vệ, 02 nhân viên nấu ăn đều là lao động hợp đồng.

Nhà trường sắp xếp, phân công nhiệm vụ CBGVNV theo 5 rõ, đúng vị trí việc làm, chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và các cấp quản lý về nhiệm vụ được giao, có sự điều chỉnh về phân công nhiệm vụ CBQLGV khi thấy cần thiết.

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp năm học 2024-2025

- Cán bộ quản lý: $2/2 = 100\%$ đạt Tốt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- Giáo viên: $03/12 = 85\%$ đạt Tốt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; 75% đạt Khá chuẩn nghề nghiệp.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

- Cán bộ quản lý: 2/2 = 100% hoàn thành bồi dưỡng hàng năm.
- Giáo viên: 12/12 = 100% hoàn thành bồi dưỡng hàng năm.

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng CDNN			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số	18		1	12	2		3							
I	Giáo viên	12			10	2									
1	Nhà trẻ	2			1	1		2				1	1		
2	Mẫu giáo	10			9	1		7	3			2	8		
II	CBQL	2		1	1										
1	Hiệu trưởng	1		1							1	1			
2	Phó HT	1			1						1	1			
III	Nhân viên	4			1		3								
1	NV VT														
2	NV KT	1			1										
3	Bảo vệ	1					1								
4	NV y tế														
5	NV khác	2					2								

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trường có tổng diện tích đất là 456m², diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em 3,8m²/trẻ chưa đạt yêu cầu tối thiểu theo quy định;
- Khối phòng hành chính quản trị: 01 phòng hiệu trưởng.
- Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: 06 phòng với diện tích 48,3 m²/lớp.
- Khối phòng phụ trợ: 01 phòng (01 phòng y tế)
- Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có: 132bộ/20 lớp được bổ sung và mua theo danh mục đồ dùng đồ chơi tối thiểu quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.
- Số lượng đồ chơi ngoài trời: 04 bộ đảm bảo an toàn và đúng quy định theo Thông tư số 32/2012/TT BGDDT ngày 14/9/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng báo cáo đánh giá giá mức độ 2 tháng 3/2025.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh

Năm học 2024 – 2025 trường mầm non Lê Thanh Nghị tuyển sinh tổng số 70 trẻ cụ thể các độ tuổi như sau:

- Trẻ từ 25 - 36 tháng (sinh năm 2022) tuyển 14 trẻ;
- Trẻ 3 tuổi (sinh năm 2021) tuyển 14 trẻ;

- Trẻ 4 tuổi (sinh năm 2020) tuyển 18 trẻ;
- Trẻ 5 tuổi (sinh năm 2019) tuyển 24 trẻ.

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Nhà trường thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, có tích hợp lồng ghép một số phương pháp giáo dục tiên tiến như STEAM, Montesory...

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
1	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ đạt được	100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ sinh hoạt hàng ngày. 100% trẻ có đủ đồ dùng học tập được chăm sóc giáo dục theo khoa học. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao, cân nặng đạt 100%. Không có trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi.	100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ sinh hoạt hàng ngày. 100% trẻ có đủ đồ dùng học tập được chăm sóc giáo dục theo khoa học. Tỷ lệ trẻ cân nặng bình thường đạt 97,4%; thừa cân béo phì 2,6% giảm 0,5% so với đầu năm học.
2	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	100% trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi	100% trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi
4	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường	100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài trường học

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội

** Mối quan hệ với PHHS và cộng đồng*

- Các hoạt động trên lớp: trang trí môi trường nhóm lớp, ủng hộ các nguyên vật liệu làm đồ dùng dạy học bìa cattoong, giấy vệ sinh, sách, truyện,...

- Trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động dã ngoại chung toàn trường: Chào năm học mới với chuỗi các hoạt động ngày hội, ngày lễ, giao lưu Bé khỏe – bé khéo, tham quan trải nghiệm Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Quảng trường thống nhất; trường Tiểu học Đặng Quốc Chinh; Trải nghiệm làm bánh trôi, bánh chay, tiệc buffet; tổng kết năm học- chia tay học sinh 5 tuổi; ngày hội nước...

- PHHS thực hiện đúng quy định, đảm bảo công trường an toàn giao thông, thực hiện nghiêm túc việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

** Mối quan hệ với các lực lượng ngoài nhà trường*

- Phối hợp Y tế phường Lê Thanh Nghị tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường.

- Phối hợp với các gia đình trong khu 6, khu 8, ngõ 75 đường Bùi Thị Xuân khi nhà trường tổ chức các hoạt động.

- Trao 10 suất quà Hội chữ thập đỏ tỉnh ủng hộ các cháu trong cơn bão Yagi; Trao 04 suất quà của UBND thành phố các cháu có hoàn cảnh khó khăn (Mỗi suất quà trị giá 500.000đ)

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em

Nhà trường thực hiện xây dựng thực đơn thay đổi theo tuần.

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2024-2025

- 114/114 = 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ sức khỏe; Trẻ có CNBT: 111/114 đạt 97,4%, Trẻ thừa cân: 3/114 đạt 2,6%; Trẻ có CCBT: 114/114 đạt 100%; (thời điểm tháng 4/2025)

- Tổ chức kết hợp với TTYT TP khám sức khỏe định kỳ cho 101 trẻ. Trong đó: 85/101 = 84,2% trẻ có sức khỏe bình thường, 16 lượt trẻ mắc bệnh thông thường về TMH, RHM;

- Kết hợp trạm y tế phường làm tốt công tác truyền thông về các dịch bệnh theo mùa, tặng 02 bài so với năm học trước;

- Chất lượng hoạt động mũi nhọn so với năm học trước có nhiều tiến bộ vượt bậc về cô và trẻ:

+ Hoàn thành hội thi GVDG cấp trường. Kết quả: 11/12 = 91,6% giáo viên xếp loại giỏi; 8,4% xếp loại khá.

+ Tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố: 01 cô giáo Trần Thị Quế đạt Giáo viên giỏi cấp thành phố.

+ Tổ chức thành công Giao lưu “Bé khỏe, bé khéo” cấp trường, kết quả trao 01 giải Nhất (lớp 5TB); 01 giải Nhì (lớp 4TB); 02 giải Ba (lớp 5TA, 4TA)

+ Đội thi “Bé khỏe, bé khéo” trường đạt giải Ba cấp cụm.

+ Kết hợp trung tâm Ocean.edu tổ chức thành công chương trình Rung chuông vàng tiếng anh cho 100% bé mẫu giáo chào mừng ngày Sách, văn hóa đọc Việt Nam Kết quả: Quán quân: bạn Minh Khôi lớp 5 tuổi A.

- Tỷ lệ chuyên chăm đạt 93,5%, riêng MG 5 tuổi đạt 93,3%, tỷ lệ bé ngoan 91,5%, riêng MG 5 tuổi đạt 90,4%, tỷ lệ bé ngoan toàn diện 87,8% riêng MG 5 tuổi đạt 86,8%.

- 100% trẻ được khảo sát đạt mục tiêu cuối các độ tuổi.

e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi

- Đã huy động NT 37,5%; Mẫu giáo 97,8%; trẻ 5 tuổi đạt 100%. 100% trẻ đến trường học 2 buổi/ngày, ăn bán trú tại trường, được phân tách đúng độ tuổi, thực hiện có hiệu quả chất lượng chương trình GDMN, không dạy trước chương trình đối với trẻ 5 tuổi, cụ thể:

+ Số lớp: 06/06 nhóm, lớp. Trong đó: 05 lớp mẫu giáo, 01 nhóm trẻ.

+ Số trẻ: 120 (NT: 21; 3T: 24; 4T: 39; 5T: 36)

+ 2/2 lớp MG 5 tuổi, 2/2 lớp MG 4 tuổi có đủ điều kiện tốt nhất theo quy định.

- Tỷ lệ huy động chưa đạt kế hoạch UBND thành phố giao.

- Hoàn thành số liệu PCGD-XMC, thực hiện khai báo số liệu chính xác, kịp thời đúng thời gian quy định.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai tài chính năm 2024

Chỉ tiêu	Nội dung	Số báo cáo	Ghi chú
A	B	1	
	Hoạt động hành chính sự nghiệp		
01	Doanh thu (01=02+03+04)	2.699.171.825	
02	Từ NSNN cấp	2.699.171.825	
03	Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài		
04	Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại		
05	Chi phí (05= 06+07)	2.791.212.198	
06	Chi phí hoạt động	2.791.212.198	
07	Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài		
08	Chi phí hoạt động thu phí		
09	Thặng dư/thâm hụt (09=01-05)	-92.040.373	
	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ		
10	Doanh thu	422.435.150	
11	Chi Phí	422.211.942	
12	Thặng dư/thâm hụt (12=10-11)	223.208	
	Hoạt động tài chính		
20	Doanh thu	336.683	
21	Chi phí	20.000	
22	Thặng dư/thâm hụt (22=20-21)	316.683	
	Hoạt động khác		
30	Thu nhập khác	23.081.118	
31	Chi phí khác	23.081.118	
32	Thặng dư/thâm hụt (32=30-31)		
40	Chi phí thuế TNDN	5.648.453	
41	Các khoản nộp NSNN khác		
50	Thặng dư/thâm hụt trong năm (50=09+12+22+32-40)	-97.148.935	
51	Sử dụng quỹ tiết kiệm của đơn vị hành chính		
52	Phân phối cho các quỹ	44.005.365	
53	Kinh phí cải cách tiền lương	56.005.000	

2. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về miễn giảm học phí và hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024

→ 2

- Chi trả tiền miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, ăn trưa cho 01 trẻ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo với số tiền 1.137.500;

- Miễn học phí cho 36 trẻ 5 tuổi với số tiền 44.280.000đ;

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- 100% CBGVNV thực hiện có hiệu quả phần mềm theo nhiệm vụ được giao; 100% nhóm, lớp lập kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokid theo quy định.

- 6/6 khối lớp xây dựng kho tài liệu video, giáo án, phát âm chuẩn N, L... để chia sẻ với đồng nghiệp, hỗ trợ phụ huynh thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo kiến thức, kỹ năng CNTT, khai thác có hiệu quả phần mềm: phần mềm Quizizz; Canva; Chat GPT; xử lý, trình bày văn bản Word, Excel; bảng tính, lập và sử dụng trang tính, biểu mẫu Google, đặc biệt là xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung trên Padlet.

- 100% CBGVNV tham gia đào tạo trực tuyến trên hệ thống MOOC về chuyển đổi số và nâng cao nhận thức triển khai Đề án 06.

2. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động trong trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ gắn với các mảng công việc trong nhà trường và vị trí việc làm của từng cá nhân, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất. Hàng tháng công khai kết quả kiểm tra trước cuộc họp HĐSP nhà trường. Kiểm tra chú trọng đến việc phát hiện và tư vấn, bồi dưỡng sâu về chuyên môn cho CBGV.

Kết quả kiểm tra CMNV tổng số GV KT 12/12 giáo viên, trong đó 03 cô giáo đạt loại tốt đạt 25% ; 09/12 cô đạt khá đạt 755%.

Kiểm tra chuyên đề tổng số 11 chuyên đề với 72 lượt kiểm tra về các mảng công tác và các nhiệm vụ trọng tâm của năm học: Thực hiện quy chế chuyên môn công tác đón trả trẻ, kiểm tra chuyên đề sắp xếp công tác trật tự nội vụ; Tạo môi trường giáo dục; chuyên đề vệ sinh an toàn thực phẩm; chuyên đề phòng chống cháy nổ, an toàn phòng chống ta nạn thương tích cho trẻ; chuyên đề hồ sơ sổ sách; chuyên đề tổ chức giờ ăn, giờ ngủ; chuyên đề vệ sinh rửa tay lau mặt; xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokid; ứng dụng CNTT trong hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục; chuyên đề dạy trẻ phát âm chuẩn phụ âm L/N; công tác đánh giá trẻ. Trong đó 27 = 37,5%; 44 khá = 61,1%; 01 đạt yêu cầu = 1,4%

- Ban giám sát bán trú làm việc có hiệu quả, 100% PHHS, các bộ phận được phân công giám sát các khâu tại bếp ăn bán trú hàng ngày, không phát hiện dấu hiệu vi phạm

- Nhà trường xây dựng quy định phối hợp giữa nhà trường và nhóm trẻ; Đây mạnh công tác bồi dưỡng tư vấn cho các LMNDL thực hiện các biện pháp để bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định. Ngoài ra nhà trường đã tham mưu với

UBND phường kiểm tra tư vấn chuyển chủ nhóm trẻ (Bồng Bang) và cấp phép hoạt động 02 nhóm Tuệ Minh, Học viện Hoàng Tử;

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Phòng GDĐT. (số lượt công dân được tiếp; số đơn tiếp nhận; số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết; số vụ (kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo) thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số vụ thuộc thẩm quyền phải giải quyết...)

- + Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại. Số lượt tiếp công dân: 0 cuộc.

- + Trong công tác thực hiện việc kiểm tra nội bộ, việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết và triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản chỉ đạo kiểm tra cụ thể của các cấp và kế hoạch kiểm tra của nhà trường tới toàn bộ cán bộ, giáo viên trong nhà trường nắm được để thực hiện.

- + Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN nhà trường đã bám sát các văn bản của cấp trên để chỉ đạo thực hiện, bố trí địa điểm, lịch tiếp, phân công cán bộ quản lý mỗi người trực 1 khu để nắm bắt tình hình tiếp phụ huynh và giải quyết tình hình khi có việc xảy ra, tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo vào một số buổi sinh hoạt hội đồng sư phạm. 100% CB, GV, NV tham gia.

- + Việc thiết lập, lưu trữ hồ sơ kiểm tra; sử dụng kết quả kiểm tra:

Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục; Nhà trường sắp xếp và lưu trữ bảo quản hồ sơ đúng quy định.

3. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ

a) Công tác cải cách hành chính

- Đã lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp, tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC trong nhà trường. Việc cập nhật, công bố TTHC được thực hiện thường xuyên các thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đã chỉ đạo đã niêm yết công khai TTHC tại bảng tin của nhà trường.

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện tốt việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành; nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, phụ huynh, học sinh, người dân về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số được các cơ sở giáo dục trong nhà trường tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chất lượng dạy và học

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai trong nhà trường, triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, quản lý của các cơ quan.

- Nhà trường phổ biến giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em, Bảo vệ môi trường, Cách phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức như phổ

biển, tập huấn cho giáo viên, dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng tham gia giao thông, cách cài đội mũ bảo hiểm, cách phòng vệ khi người khác bắt cóc, xâm hại thân thể, cách bảo vệ môi trường... qua các giờ học, các giờ chơi, qua zalo, facebook, trang web của trường...tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống bạo lực gia đình qua các bức tranh, các bài tuyên truyền trên bảng tin, trên Zalo nhóm lớp, tuyên truyền không được sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán.

c) Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước

- Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, lưu trữ theo đúng trình tự quy định.
- Về lưu giữ, bảo quản, sử dụng văn bản mật: mọi văn bản, tài liệu mật được lưu giữ, bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích, sau khi xử lý xong được phân loại, lưu giữ vào hồ sơ, cất vào tủ, không tự động mang ra khỏi cơ quan.

- Về tiêu hủy, vật mang BMNN phải đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, phương thức, hình thức... thực hiện theo Điều 11, Thông 33/2015/TT-BCA.

- Các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN trong công tác văn thư, được nhà trường tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về văn thư, lưu trữ đảm bảo an toàn các nội dung BMNN chứa đựng trong văn bản, tài liệu, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

4. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông thay đổi phương pháp quản lý, mang lại hiệu quả tiến bộ về chất lượng video, hình ảnh và số lượng các bài đăng tăng lên rõ rệt.

Tổng truyền thông được đưa tin truyền hình tỉnh 01 bài, đài phát thanh thành phố 02 bài, trong chuyên môn 02 bài; Websie là 16 bài, trên trang Facebook, Fanpage là 96 bài.

5. Công tác thi đua khen thưởng

*** Tập thể:**

- Chi bộ đạt Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024.
- Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh.
- Trường đạt danh hiệu tập thể LĐTT.

*** Cá nhân:**

- 01 đ/c CBGV đạt danh hiệu CSTĐCS (đ/c Nguyễn Thị Lượng)
- 01 đ/c CBGV được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND TP do có thành tích tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 (Đ/c Trần Thị Quế)
- 01 đ/c CBGV được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương có thành tích xuất sắc năm học 2024-2025 (Đ/c Cao Thị Trang)
- 13 đ/c CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT.

Trên đây là báo cáo thường niên công khai năm học 2024-2025, trường mầm non công lập Lê Thanh Nghị trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Website;
- CBGVNV;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**
Hoàng Thị Thanh Loan